

Bản án số: 83/2021/HS-ST
Ngày: 14/10/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thành Hải**

Các hội thẩm nhân dân: **1/ Ông Phạm Quốc Thân**

2/ Ông Phan Văn Phúc

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Quang Trực**

- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa:

Bà Trần Huỳnh Như Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 14/10/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2021/TLST-HS ngày 09/08/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/QĐXXST-HS ngày 22/09/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN HỮU T, sinh năm 1991, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Số 679 đường 21/4, khu phố 5, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu L, sinh năm: 1961 và bà: Bùi Thị Ánh N, sinh năm: 1967; Có vợ: Huỳnh Thị Thùy T, sinh năm: 1992; Có 01 con, sinh năm: 2018; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 14/4/2021, đến ngày 23/4/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng: Anh Đặng Văn A**, sinh năm: 2001

Địa chỉ: Ki-ốt số 3, chợ L, khu phố 1, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2005, hình thức và loại ma túy sử dụng là hút ma túy đá (Methamphetamin).

Ngày 11/04/2021 T sử dụng điện thoại Iphone 6 màu trắng, số sim 0366.516.022 liên lạc với một người tên T1 (không rõ họ tên, địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá, T1 đồng ý, T thông qua một người bạn tên R (không rõ lai lịch, địa chỉ) chuyển tiền lên cho T1 bằng dịch vụ chuyển tiền MoMo, T1 gửi ma túy qua xe đồ về cho T. Nhận được ma túy, T mang về nhà tại số 679 đường 21/04, khu phố 5, phường X, thành phố L, Đồng Nai, phân thành 07 bịch ma túy đá nhỏ, cất giấu trong tủ quần áo ở trong phòng ngủ của mình. Từ ngày 11/04/2021 đến ngày 12/04/2021, T sử dụng hết 2 bịch ma túy đá, còn lại 5 bịch. Đêm ngày 13/04/2021, có Đặng Văn A, sinh năm 2001, cư trú tại khu phố 1, phường X, thành phố Long Khánh là bạn của T gọi điện thoại xin ngủ lại nhà T, T đồng ý. Đến khoảng 09 giờ 45 phút ngày 14/04/2021, thấy trong bình nổ đã hết ma túy nên T lấy 01 bịch ma túy đã cất giấu trước đó ra để trên bàn chuẩn bị sử dụng, thì Công an phường X vào kiểm tra phát hiện 01 bịch nilong chứa tinh thể màu trắng và 01 nổ thủy tinh màu trắng sử dụng ma túy để trên bàn. Công an phường X tiếp tục kiểm tra phát hiện trong ngăn tủ quần áo có 1 hộp nhựa, bên trong có 4 bịch nilong chứa tinh thể màu trắng và 01 cân tiểu ly, Công an phường X đã lập biên bản, niêm phong tang vật theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 793/KLGD – PC09 ngày 19/04/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,48775 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 86/CT-VKS-HS ngày 06/08/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Về hình phạt: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 12 đến 18 tháng tù.

* Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bịch niêm phong chứa ma túy số 793/KLGD – PC09; 01 nổ thủy tinh, 01 cân tiểu ly.

- Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại màu trắng hiệu Iphone 6, sim số 0366.516.022.

* Lời nói sau cùng: Bị cáo phạm tội lần đầu, đã biết lỗi sai của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện:

Vào khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 14/04/2021, tại nhà số 679 đường 21/4, khu phố 5, phường X, thành phố L, Công an thành phố Long Khánh kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Hữu T đang tàng trữ 05 bịch chứa ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,48775 gram, để sử dụng dần.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng... trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 bịch niêm phong chứa ma túy số 793/KLGD – PC09; 01 nỏ thủy tinh; 01 cân tiểu ly không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại màu trắng hiệu Iphone 6, sim số 0366.516.022 cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với Đặng Văn A, A xin T ngủ lại nhà, A thấy nỏ thủy tinh có chứa sẵn ma túy thì tự sử dụng hút ma túy, T không rủ rê. Hành vi sử dụng ma túy của Đặng Văn A đã bị Công an Thành phố xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với đối tượng tên T1, T1 không biết nhân thân lai lịch cụ thể, sau khi gọi điện thoại hỏi mua ma túy xong thì T xóa số, hiện nay T không nhớ được số điện thoại của T1 để cung cấp cho Cơ quan điều tra, vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Hữu T** phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

* **Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Hữu T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2021.

* **Về vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bìch niêm phong chứa ma túy số 793/KLGD – PC09; 01 nỏ thủy tinh; 01 cân tiểu ly không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại màu trắng hiệu Iphone 6, sim số 0366.516.022.

(Số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/08/2021)

* **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở tư pháp ĐN;
- VKSND Tỉnh ĐN;
- VKSND TP.LK;
- CA TP.LK;
- THA TP.LK;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Hải